

Số: **996** /QĐ-TCTK

Hà Nội, ngày **20** tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Vụ Pháp chế và Thanh tra thống kê

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỐNG KÊ

Căn cứ Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành;

Căn cứ Quyết định số 10/2020/QĐ-TTg ngày 18 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 06/2014/TT-BKHĐT ngày 14 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số điều quy định tại Nghị định số 216/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Kế hoạch và Đầu tư, Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành đối với thanh tra chuyên ngành thống kê;

Căn cứ Quyết định số 676/QĐ-BKH ngày 25 tháng 5 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức hành chính, sự nghiệp Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thanh tra thống kê và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Pháp chế và Thanh tra thống kê là tổ chức hành chính thuộc Tổng cục Thống kê, thực hiện chức năng tham mưu giúp Tổng cục trưởng chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện công tác pháp chế (không bao gồm công tác pháp chế trong lĩnh vực thống kê); tuyên truyền; thanh tra chuyên ngành thống kê và giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

Vụ Pháp chế và Thanh tra thống kê chịu sự quản lý, chỉ đạo toàn diện của Tổng cục trưởng; đồng thời chịu sự hướng dẫn về nghiệp vụ thanh tra của Thanh tra Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Công tác pháp chế

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu giúp Tổng cục trưởng lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi trách nhiệm của Tổng cục Thống kê (không bao gồm nghiệp vụ thống kê); theo dõi, đôn đốc các đơn vị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật sau khi Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt.

b) Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hành chính về thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê được Tổng cục trưởng giao.

c) Tham gia ý kiến các văn bản quy phạm pháp luật do Tổng cục Thống kê trình cơ quan có thẩm quyền ban hành. Chủ trì góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan xin ý kiến Tổng cục Thống kê (trừ văn bản quy phạm pháp luật về thống kê).

d) Rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra, pháp điển hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi trách nhiệm của Tổng cục Thống kê.

đ) Kiểm tra các văn bản hành chính của Tổng cục Thống kê (văn bản đã ban hành hoặc văn bản trước khi ký ban hành) theo yêu cầu của Tổng cục trưởng.

e) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu giúp Tổng cục trưởng về các vấn đề pháp lý khi tham gia tố tụng để bảo vệ lợi ích hợp pháp của Nhà nước và của Tổng cục Thống kê.

g) Phổ biến, giáo dục pháp luật đối với các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước cho công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục Thống kê.

2. Công tác tuyên truyền

a) Xây dựng kế hoạch công tác tuyên truyền kiến thức thống kê và các hoạt động của ngành Thống kê; tổ chức thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt, gồm:

- Tuyên truyền pháp luật về thống kê và kiến thức thống kê;
- Tuyên truyền các cuộc Tổng điều tra, điều tra thống kê, các đề án, các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Thống kê.

b) Tổ chức đôn đốc, kiểm tra, giám sát các đơn vị thực hiện kế hoạch công tác tuyên truyền được giao.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát

a) Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra gửi Thanh tra Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trình Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt.



b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp, trình Tổng cục trưởng ban hành kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm của Tổng cục Thống kê và tổ chức thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt.

c) Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật chuyên ngành thống kê; thanh tra, kiểm tra những vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật khi được Tổng cục trưởng, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao.

d) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra công vụ đối với các tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của Tổng cục Thống kê.

đ) Kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý các vi phạm pháp luật phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra.

e) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra, kiểm tra của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê.

g) Định hướng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hằng năm của Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; tổng hợp, trình Tổng cục trưởng ban hành kế hoạch thanh tra chuyên ngành thống kê hằng năm của Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

h) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện kế hoạch thanh tra chuyên ngành thống kê của Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

4. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng

a) Giúp Tổng cục trưởng tiếp công dân; tiếp nhận phản ánh của người dân, doanh nghiệp.

b) Giúp Tổng cục trưởng thực hiện công tác giải quyết phản ánh, đơn thư, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; giải quyết phản ánh, đơn thư, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật khi được phân công.

5. Thực hiện các chế độ báo cáo hành chính theo quy định.

6. Phối hợp với các đơn vị thực hiện: nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin; tổ chức cán bộ, đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; thi đua, khen thưởng; hợp tác quốc tế; kế hoạch tài chính và văn phòng.

7. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Tổng cục trưởng giao.

Điều 3. Tổ chức và chế độ làm việc

1. Tổ chức

Vụ Pháp chế và Thanh tra thống kê có Vụ trưởng, không quá 03 Phó Vụ trưởng và các công chức. Vụ trưởng và các Phó Vụ trưởng do Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật và của Tổng cục Thống kê.

2. Chế độ làm việc

a) Vụ Pháp chế và Thanh tra thống kê làm việc theo chế độ thủ trưởng kết hợp với chế độ chuyên viên; trường hợp Lãnh đạo Tổng cục giao nhiệm vụ trực tiếp cho Phó Vụ trưởng hoặc chuyên viên thì Phó Vụ trưởng, chuyên viên có trách nhiệm thi hành và báo cáo kịp thời với Vụ trưởng và Phó Vụ trưởng phụ trách lĩnh vực công tác của chuyên viên.

b) Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng, trước pháp luật về toàn bộ các hoạt động của Vụ; chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 và có nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

- Tổ chức, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của Vụ theo quy định của pháp luật và của Tổng cục Thống kê.

- Phân công nhiệm vụ, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các Phó Vụ trưởng và công chức trong Vụ.

- Ký thừa lệnh Tổng cục trưởng các văn bản được giao theo Quy chế làm việc của Tổng cục Thống kê.

- Phối hợp với các đơn vị thuộc Tổng cục, các cơ quan liên quan trong việc giải quyết những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Vụ.

- Quyết định các nội dung báo cáo, sơ kết, tổng kết, kiến nghị với Tổng cục trưởng các chủ trương, giải pháp trong việc thực hiện nhiệm vụ của Vụ.

- Tổ chức thực hiện các quy chế, quy định của Tổng cục Thống kê.

- Quản lý, sử dụng công chức và tài sản được giao theo quy định của Tổng cục Thống kê.

c) Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng thực hiện và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

d) Công chức thực hiện và chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ do Vụ trưởng hoặc Phó Vụ trưởng giao.

Điều 4. Biên chế và công chức

1. Biên chế của Vụ Pháp chế và Thanh tra thống kê do Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê quyết định trong tổng số biên chế được giao.

2. Công chức của Vụ Pháp chế và Thanh tra thống kê do Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê quyết định theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 5 năm 2020, thay thế Quyết định số 19/QĐ-TCTK ngày 09 tháng 01 năm 2014 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức và chế độ làm việc của Vụ Pháp chế và Thanh tra Thống kê.

2. Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thanh tra thống kê, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Tổng cục, Thủ trưởng đơn vị có liên quan và các công chức Vụ Pháp chế và Thanh tra thống kê chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lãnh đạo Tổng cục;
- Vụ TCCB-Bộ KHĐT;
- Website Tổng cục Thống kê;
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Hương

